

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 448 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình độc lập hoàn thành
Dự án Đầu tư xây dựng công trình Hội trường Trung tâm
huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015, số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra quyết toán số 171/BC-STC ngày 04/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình độc lập hoàn thành:

- Dự án: Đầu tư xây dựng công trình Hội trường Trung tâm huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

+ Gói thầu số 3: Toàn bộ phần xây dựng và trang thiết bị gắn liền xây lắp công trình nhà Hội trường (thiết bị mới 100%).

+ Gói thầu số 5: Thiết bị phần nội thất (mới 100%).

+ Gói thầu số 6: Hệ thống âm thanh, ánh sáng (mới 100%).

+ Gói thầu số 8: Thang sắt phòng cháy chữa cháy;

- Chủ đầu tư: Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong.

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Tổng mức vốn đầu tư: 119.392.864.000 đồng (một trăm mười chín tỷ, ba trăm chín mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế các hạng mục:

+ Khởi công – hoàn thành gói 3: 01/2019 – 3/2020.

+ Khởi công – hoàn thành gói 5: 01/2020 – 3/2020.

+ Khởi công – hoàn thành gói 6: 04/2020 – 7/2020.

+ Khởi công – hoàn thành gói 8: 01/2022 – 2/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:	102.881.089.478	98.854.572.000
- Xây lắp	75.083.686.658	73.090.710.050
- Thiết bị	20.996.082.400	20.009.750.950
- Quản lý dự án	1.633.289.929	1.384.413.000
- Tư vấn	4.997.808.220	4.268.563.000
- Chi phí khác	170.222.271	101.135.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Thực hiện		
		Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số	98.854.572.000	93.111.095.700	5.743.476.300	0
Ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có)	98.854.572.000	93.111.095.700	5.743.476.300	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			98.854.572.000	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			98.854.572.000	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có)	98.854.572.000	

2. Tổng các khoản nợ tính đến ngày 16/4/2025:

2.1 Nợ phải thu:	5.743.476.300 đ
- Ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có)	5.743.476.300 đ
2.2 Nợ phải trả:	5.743.476.300 đ
- Công ty cổ phần xây dựng Đáp Cầu	3.226.245.918 đ
- Công ty cổ phần TOTOKIN Việt Nam	568.242.000 đ
- Công ty cổ phần dịch vụ và tư vấn PCCC Hà Thành	83.736.000 đ
- Công ty cổ phần sản xuất - xây lắp - thương mại Đại An	705.713.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Bắc Ninh	62.545.000 đ
- Trung tâm kiểm định chất lượng và kinh tế xây dựng	21.131.000 đ
- Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bắc Ninh	121.994.000 đ
- Công ty TNHH xây dựng Thịnh Phong	23.922.000 đ
- Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong	25.550.000 đ
- Công ty cổ phần thương mại và công nghệ cao Phương Đông	364.172.000 đ
- Xí nghiệp mỹ nghệ Hoàng Hải	439.090.382 đ
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh	101.135.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm văn hóa thể thao và Truyền thông huyện Yên phong	98.854.572.000	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Xây dựng; Phòng giao dịch số 4 - Kho bạc nhà nước khu vực V, UBND huyện Yên Phong, Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận: *gmv*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, XDCH;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải